

Số: 2853/2015/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 21 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện tại thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 878/TTr-STP ngày 25/11/2015, đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2357/SNV-TCBC&TCPCP ngày 06/10/2015 và Công văn số 2632/SNV-TCBC&TCPCP ngày 10/11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện tại thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1762/2009/QĐ-UBND ngày 10/9/2009 của Ủy ban nhân dân

thành phố Hải Phòng về ban hành Quy định tiêu chuẩn, điều kiện chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp các quận, huyện tại thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL (BTP);
- TTTU, TTHĐNDTP;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như điều 3;
- CPVP;
- CVNC;
- Báo HP, Đài PTTHHP, Công thông tin điện tử TP; Công báo TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Thành

QUY ĐỊNH

Về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện tại thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2853/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp; công chức các Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo về công tác cán bộ.
2. Phục vụ có hiệu quả công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo của các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Tư pháp, lãnh đạo các Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.
3. Đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, yêu cầu nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện ở thành phố.
4. Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý của các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp và lãnh đạo Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện là cơ sở để công chức, viên chức rèn luyện, phấn đấu và thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ.
5. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục theo quy định.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh với những hành vi sai trái, lệch lạc, các biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa về tư tưởng, bảo vệ và chấp hành các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các nội quy, quy định, quy chế nơi làm việc và nơi cư trú.

b) Có ý thức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao; chấp hành tuyệt đối sự điều động, phân công của tổ chức. Chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị.

c) Gương mẫu trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; tận tụy với công việc; có khả năng tập hợp, quy tụ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, phát huy dân chủ và sức mạnh tập thể để xây dựng cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu tiên tiến, trong sạch, vững mạnh.

d) Gương mẫu trong học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, có lối sống giản dị, lành mạnh, trong sáng. Không vi phạm quy định của Đảng, nhà nước và những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

đ) Thường xuyên học tập, nghiên cứu nâng cao kiến thức, năng lực công tác, biết lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, quần chúng và nhân dân.

e) Có trách nhiệm với cuộc sống gia đình, có ý thức chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của công chức, viên chức, người lao động; được quần chúng tín nhiệm.

g) Không vi phạm quy định về chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

h) Công chức, viên chức bị kỷ luật bằng một trong các hình thức từ khiển trách đến cách chức thì không được bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 01 năm, kể từ ngày có quyết định kỷ luật.

i) Đảng viên bị kỷ luật từ khiển trách đến cách chức thì không được bổ nhiệm vào chức vụ trưởng, phó trưởng phòng, người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu của cơ quan, đơn vị trong vòng 01 năm, kể từ ngày có quyết định kỷ luật.

2. Về trình độ kiến thức và kinh nghiệm công tác

a) Có trình độ đại học trở lên về chuyên môn phù hợp với vị trí đề nghị bổ nhiệm; trình độ lý luận chính trị, trình độ ngoại ngữ và tin học đáp ứng được yêu cầu tại vị trí công tác được phân công.

b) Nắm vững các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phương hướng và nhiệm vụ của ngành Tư pháp; các kiến thức pháp luật và nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp và tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương, thành phố và đất nước.

c) Có kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác được phân công quản lý, phụ trách.

3. Về năng lực lãnh đạo, quản lý

a) Có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, dự báo và năng lực cụ thể hóa chủ trương của cấp trên thành kế hoạch, biện pháp thực hiện tại cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện những vấn đề mới có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

b) Có khả năng tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch công tác; tham mưu, đề xuất về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác được giao.

4. Về hiệu quả công tác

a) Hoàn thành xuất sắc các chức trách, nhiệm vụ được giao.

b) Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm đạt lao động tiên tiến trở lên, được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Năm trước khi đề nghị bổ nhiệm phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

5. Về sức khỏe: Có đủ sức khỏe để đảm bảo công tác theo quy định.

Chương II

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ

CHỨC DANH TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN MÔN, NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ TƯ PHÁP

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể chức danh Trưởng phòng chuyên môn, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng nghiên cứu pháp luật, phân tích chính sách, tổ chức soạn thảo, thẩm định, theo dõi, kiểm tra chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án công tác, các chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; tổng kết kinh nghiệm từ thực tiễn, tham mưu đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả, chất lượng các lĩnh vực hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

b) Có năng lực chủ trì, nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị để tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố;

Giám đốc Sở Tư pháp các chương trình, kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm và hàng năm của cơ quan, đơn vị.

c) Có bản lĩnh, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; có khả năng tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước và phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai nhiệm vụ được giao.

2. Trình độ

a) Chuyên môn, nghiệp vụ: Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật trở lên;

b) Ngoại ngữ: Có ngoại ngữ đạt trình độ trung cấp bậc 3 (B1) trở lên.

c) Lý luận chính trị: Có trình độ trung cấp chính trị hoặc tương đương trở lên;

d) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ quản lý nhà nước từ chương trình chuyên viên trở lên.

đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên.

3. Điều kiện bổ nhiệm

a) Đã giữ chức vụ Phó trưởng phòng chuyên môn hoặc đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp.

b) Kinh nghiệm công tác: Đã làm công tác quản lý từ 03 năm trở lên, có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác trong các lĩnh vực công tác tư pháp hoặc lĩnh vực công tác chuyên môn được phân công phụ trách.

c) Về tuổi bổ nhiệm:

- Có thời gian công tác còn ít nhất 5 năm (tròn 60 tháng trở lên) tính từ ngày được bổ nhiệm.

- Công chức, viên chức dưới 55 tuổi (đối với nam), dưới 50 tuổi (đối với nữ) khi bổ nhiệm lần đầu, yêu cầu phải có bằng tốt nghiệp đại học chính quy chuyên ngành luật hoặc trên đại học và lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; ưu tiên công chức, viên chức có trình độ thạc sỹ luật, tiến sỹ luật, lý luận chính trị cao cấp, cử nhân chính trị.

d) Trường hợp đặc biệt, nổi trội: Đảng ủy, lãnh đạo Sở xem xét cụ thể để bổ nhiệm theo quy định, song phải đảm bảo điều kiện về tuổi bổ nhiệm là không quá 55 tuổi (đối với nam), không quá 50 tuổi (đối với nữ) tính từ ngày được bổ nhiệm.

4. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều này, việc xem xét bổ nhiệm các chức danh: Chánh thanh tra sở, Giám đốc Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý

nhà nước, Trưởng phòng công chứng còn phải đáp ứng thêm các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể chức danh Phó trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu giúp trưởng phòng, đơn vị giải quyết các công việc chung; tham gia với trưởng phòng, đơn vị việc cụ thể hóa, triển khai hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng, đơn vị thuộc công việc được phân công phụ trách;

b) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, động viên công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ

a) Chuyên môn, nghiệp vụ: Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật trở lên;

b) Ngoại ngữ: Có ngoại ngữ trình độ trung cấp bậc 3 (B1) trở lên.

c) Lý luận chính trị: Có trình độ sơ cấp chính trị hoặc tương đương trở lên;

d) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ quản lý nhà nước từ chương trình chuyên viên trở lên.

đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên.

3. Điều kiện bổ nhiệm

a) Về kinh nghiệm công tác: Có ít nhất 03 năm làm công tác pháp luật.

b) Về tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ (trừ các trường hợp đặc biệt hoặc luân chuyển).

c) Trường hợp đặc biệt: Đảng ủy, lãnh đạo Sở sẽ xem xét cụ thể để bổ nhiệm theo quy định, song phải đảm bảo điều kiện về tuổi bổ nhiệm là không quá 55 tuổi (đối với nam) không quá 50 tuổi (đối với nữ) tính từ ngày bổ nhiệm.

4. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều này, việc xem xét bổ nhiệm các chức danh: Phó Chánh thanh tra sở; Phó

Giám đốc Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản; Phó Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước; Phó trưởng phòng công chứng còn phải đáp ứng thêm các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Chương III

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ

CHỨC DANH TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP

CÁC QUẬN, HUYỆN

Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể chức danh Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng nghiên cứu pháp luật, phân tích chính sách, tổ chức soạn thảo, thẩm định, theo dõi, kiểm tra chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác, các chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; tổng kết kinh nghiệm từ thực tiễn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tham mưu, đề xuất được các giải pháp để nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác tư pháp ở địa phương.

b) Có bản lĩnh, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; có khả năng tuyên truyền, thuyết phục vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước; có khả năng phối hợp với các tổ chức và cá nhân có liên quan trong triển khai nhiệm vụ được giao.

2. Trình độ

a) Chuyên môn, nghiệp vụ: Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật trở lên;

b) Ngoại ngữ: Có ngoại ngữ trình độ trung cấp bậc 3 (B1) trở lên.

c) Lý luận chính trị: Có trình độ trung cấp chính trị hoặc tương đương trở lên;

d) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ quản lý nhà nước từ chương trình chuyên viên trở lên.

đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên.

3. Điều kiện bổ nhiệm

a) Đã giữ chức vụ Phó trưởng phòng Phòng Tư pháp hoặc Phó trưởng phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện hoặc các chức danh tương đương khác.

b) Về độ tuổi bổ nhiệm: Bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ (trừ các trường hợp đặc biệt hoặc luân chuyển cán bộ).

c) Về thời gian công tác: Đã làm công tác quản lý từ 03 năm trở lên, có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác trong các lĩnh vực công tác tư pháp hoặc lĩnh vực công tác chuyên môn được phân công phụ trách.

Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể chức danh Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu giúp trưởng phòng, đơn vị giải quyết các công việc chung; tham gia với trưởng phòng, đơn vị việc cụ thể hóa, triển khai hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng, đơn vị thuộc công việc được phân công phụ trách;

b) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, động viên công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ

a) Chuyên môn, nghiệp vụ: Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật trở lên;

b) Ngoại ngữ: Có ngoại ngữ trình độ trung cấp bậc 3 (B1) trở lên.

c) Lý luận chính trị: Có trình độ sơ cấp chính trị hoặc tương đương trở lên;

d) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ quản lý nhà nước từ chương trình chuyên viên trở lên.

đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên.

3. Điều kiện bổ nhiệm

a) Về độ tuổi bổ nhiệm: Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ (trừ các trường hợp đặc biệt hoặc luân chuyển).

b) Về thời gian công tác: Có ít nhất 03 năm làm công tác tư pháp.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản thi hành:

1. Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

2. Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện quy định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Thành